

Số: 26/2025/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 07 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 410/2025/TLST -HNGĐ ngày 26 tháng 06 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nông Thị T, sinh năm 1986

Bị đơn: Anh Ngô Hồng Đ, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Xóm K, xã T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Nay là xã T, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13, ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ngày 17 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nông Thị T và anh Ngô Hồng Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Thị T và anh Ngô Hồng Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Không có

2.3 Về tài sản chung: Chị Nông Thị T và anh Ngô Hồng Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về công nợ chung: không có

2.5. *Về án phí*: Chị Nông Thị T nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Chị Nông Thị T tự nguyện chịu 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000121 ngày 25/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T. Hoàn trả cho chị Nông Thị T 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 1 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THADS khu vực 1;
- UBND xã T, Thái Nguyên;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Sái Đức Trung